

**BỘ CÔNG THƯƠNG**  
**TRƯỜNG ĐẠI HỌC SAO ĐỎ**  
\*\*\*\*\*

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN**  
**TIẾNG ANH NGÀNH CÔNG NGHỆ**  
**KỸ THUẬT CƠ KHÍ**

**Số tín chỉ: 03**

**Trình độ đào tạo: Đại học**

**Ngành đào tạo: Công nghệ kỹ thuật cơ khí**

**Năm 2022**

## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

**Trình độ đào tạo:** Đại học

**Ngành đào tạo:** Công nghệ kỹ thuật cơ khí

**1. Tên học phần:** Tiếng Anh ngành công nghệ kỹ thuật cơ khí

**2. Mã học phần:** TANH 039

**3. Số tín chỉ:** 3 (3,0)

**4. Trình độ cho sinh viên:** Năm thứ ba

**5. Phân bổ thời gian**

- Lên lớp: 45 tiết lý thuyết, 0 giờ thực hành

- Tự học: 90 giờ

**6. Điều kiện tiên quyết:** Sinh viên đã hoàn thành chương trình Tiếng Anh 4

**7. Giảng viên**

STT	Học hàm, học vị, họ tên	Số điện thoại	Email
1	ThS. Trịnh Thị Chuyên	0913.601.619	chuyennna@gmail.com
2	ThS. Tăng Thị Hồng Minh	0913.592.866	Tang.huyminh@gmail.com
3	ThS. Vũ Thị Lương	0989.670.521	Luongnn78@gmail.com
4	ThS. Trần Thị Mai Hương	0389182332	huongtrakhanhhung@gmail.com

**8. Mô tả nội dung của học phần**

Học phần trang bị cho sinh viên lượng từ vựng liên quan đến các dụng cụ cơ khí cơ bản như búa, kìm, cờ lê, bu lông, ốc vít hay một số máy cơ khí như máy khoan, máy đục, máy bào, cưa. Ngoài ra học phần còn giới thiệu về các loại xe ô tô, các bộ phận của xe ô tô và chức năng hoạt động của xe. Học phần giới thiệu cấu tạo và chức năng của một số động cơ như động cơ đốt trong, động cơ hai thì, động cơ bốn thì. Học phần còn cung cấp cho sinh viên kiến thức ngữ pháp cơ bản như các thì của động từ, câu bị động, câu mệnh lệnh, mệnh đề quan hệ, cách cấu tạo danh từ, động từ, tính từ. Học phần cũng luyện các kỹ năng nghe, nói, đọc hiểu và viết cho sinh viên theo chủ điểm của từng bài học và kỹ năng dịch từ Tiếng Anh sang Tiếng Việt và ngược lại.

## 9. Mục tiêu và chuẩn đầu ra học phần

### 9.1. Mục tiêu

Mục tiêu học phần thỏa mãn mục tiêu của chương trình đào tạo:

Mục tiêu	Mô tả	Mức độ theo thang đo Bloom	Phân bổ mục tiêu học phần trong CTĐT
<b>MT1</b>	<b>Kiến thức</b>		
	<ul style="list-style-type: none"><li>- Đọc và sử dụng đúng các từ vựng tiếng Anh liên quan đến chuyên ngành cơ khí như các dụng cụ cơ khí cơ bản như búa, kìm, cờ lê, bu lông, ốc vít hay một số máy cơ khí như máy khoan, máy đục, máy bào, máy cưa.</li><li>- Ngoài ra học phần còn giới thiệu về các loại xe ô tô, các bộ phận của xe ô tô và chức năng hoạt động của xe. Học phần giới thiệu cấu tạo và chức năng của một số động cơ như động cơ đốt trong, động cơ hai kỳ, động cơ bốn kỳ.</li><li>- Cung cấp kiến thức ngữ pháp cơ bản như các thì của động từ, câu bị động, câu mệnh lệnh, mệnh đề quan hệ, cách cấu tạo danh từ, động từ, tính từ.</li></ul>	3	[1.2.1.1b]
<b>MT2</b>	<b>Kỹ năng</b>		
	<ul style="list-style-type: none"><li>- Mô tả được chức năng của các dụng cụ cơ khí cơ bản, các máy cơ khí và các loại động cơ.</li><li>- Đọc hiểu được các đoạn văn 200-300 từ về các dụng cụ và các loại máy cơ khí cơ bản.</li><li>- Viết được các đoạn văn 100-120 từ mô tả về các hoạt động của một số dụng cụ cơ khí và các động cơ như động cơ đốt trong, động cơ hai kỳ,</li></ul>	4	[1.2.2.1]

Mục tiêu	Mô tả	Mức độ theo thang đo Bloom	Phân bố mục tiêu học phần trong CTĐT
	động cơ bốn kỳ.		
<b>MT3</b>	<b>Mức tự chủ và trách nhiệm</b>		
	Khả năng làm việc độc lập, làm việc theo nhóm, giao tiếp và thuyết trình giải thích vấn đề trong nhóm cũng như trước lớp.	4	[1.2.3.1]

## 9.2. Chuẩn đầu ra

Sự phù hợp của chuẩn đầu ra học phần với chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo:

CĐR học phần	Mô tả	Thang đo Bloom	Phân bố CĐR học phần trong CTĐT
<b>CĐR1</b>	<b>Kiến thức</b>		
CĐR1.1	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Có khả năng đọc và sử dụng đúng các từ vựng tiếng Anh liên quan đến chuyên ngành cơ khí như các dụng cụ cơ khí cơ bản như búa, kìm, cờ lê, bu lông, ốc vít hay một số máy cơ khí như máy khoan, máy đục, máy bào, cưa.</li> <li>- Có khả năng giới thiệu về các loại xe ô tô, các bộ phận của xe ô tô và chức năng hoạt động của xe.</li> </ul>	3	[2.1.3]
CĐR1.2	Có thể giới thiệu cấu tạo và chức năng của một số động cơ như động cơ đốt trong, động cơ hai kỳ, động cơ bốn kỳ.	3	[2.1.4]
CĐR1.3	Có khả năng sử dụng được các kiến thức ngữ pháp cơ bản như các thì của động từ, câu bị động, câu mệnh lệnh, mệnh đề quan hệ, cách cấu tạo danh từ, động từ, tính từ.	3	[2.1.4]
<b>CĐR2</b>	<b>Kỹ năng</b>		
CĐR2.1	Mô tả được chức năng của các dụng cụ cơ khí cơ bản, các máy cơ khí và các loại động cơ.	4	[2.2.2]
CĐR2.2	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc hiểu được các đoạn văn 200-300 từ về các dụng cụ và máy cơ khí cơ bản.</li> <li>- Viết được các đoạn văn 100-120 từ mô tả về các hoạt động của một số dụng cụ cơ khí và các động cơ như</li> </ul>	4	[2.2.1]

<b>CDR học phần</b>	<b>Mô tả</b>	<b>Thang đo Bloom</b>	<b>Phân bổ CDR học phần trong CTĐT</b>
	động cơ đốt trong, động cơ hai kỳ, động cơ bốn kỳ.		
<b>CDR3</b>	<b>Mức tự chủ và trách nhiệm</b>		
CDR3.1	Có năng lực làm việc độc lập, làm việc theo nhóm.	3	[2.3.1]
CDR3.2	Có khả năng giao tiếp, thuyết trình và giải thích vấn đề trong nhóm cũng như trước lớp.	3	[2.3.1]
CDR3.3	Có thái độ tích cực trong học tập và chịu trách nhiệm với các nhiệm vụ được phân công.	3	[2.3.1]

### 10. Ma trận liên kết nội dung với chuẩn đầu ra học phần

<b>Bài</b>	<b>Nội dung học phần</b>	<b>Chuẩn đầu ra của học phần</b>								
		<b>CDR 1</b>			<b>CDR 2</b>		<b>CDR 3</b>			
		<b>CDR 1.1</b>	<b>CDR 1.2</b>	<b>CDR 1.3</b>	<b>CDR 2.1</b>	<b>CDR 2.2</b>	<b>CDR 3.1</b>	<b>CDR 3.2</b>	<b>CDR 3.3</b>	
1	Book 1 Unit 1. The mechanical engineer Unit 2. Bearings	3		3	4		3	3	3	
2	Unit 3. Couplings Unit 4. Gears	3		3	4		3	3	3	
3	Unit 5. Drives Unit 6. Handtools	3		3	4		3	3	3	
4	Unit 7. Machine tools Unit 8. Numbers and basic math	3		3	4		3	3	3	
5	Unit 9. Measurement 1 Unit 10. Measurements 2	3		3	4		3	3	3	
6	Unit 11. SI Units Unit 12. Large numbers	3		3	4		3	3	3	
7	Unit 13. Analyzing qualities Unit 14. Tables and graphs	3		3	4	4	3	3	3	
8	Unit 15. Simple machines	3		3	4	4	3	3	3	
9	Book 3. Unit 1. Energy	3		3	4	4	3	3	3	
10	Unit 2. Heat and thermodynamics	3		3	4	4	3	3	3	
11	Unit 3. The combustion engines		3	3	4	4	3	3	3	
12	Unit 4. Two – stroke engines		3	3	4	4	3	3	3	

13	Unit 5. Four – stroke engine		3	3	4	4	3	3	3
14	Unit 6. Rotational motion		3	3	4	4	3	3	3
15	Unit 7. Speed and torque		3	3	4	4	3	3	3

## 11. Đánh giá học phần

### 11.1. Ma trận phương pháp kiểm tra đánh giá với chuẩn đầu ra học phần

STT	Điểm thành phần	Quy định	Trọng số	Phương pháp kiểm tra đánh giá (Hình thức, thời gian, thời điểm)	Chuẩn đầu ra của học phần			Ghi chú
					CĐR 1	CĐR 2	CĐR 3	
1	Điểm kiểm tra thường xuyên; điểm chuyên cần	1 điểm	20%	- Phát vấn - Đánh giá thái độ tham gia thảo luận. - Đánh giá chuyên cần	CĐR 1.1, CĐR 1.2.	CĐR2.1, CĐR2.2.	CĐR 3.1, CĐR 3.2, CĐR 3.3	Điểm trung bình của các lần đánh giá
2	Điểm kiểm tra giữa học phần	1 điểm	30%	- Tự luận - 90 phút	CĐR 1.1, CĐR 1.2.	CĐR 2.1, CĐR 2.2, CĐR 2.3.	CĐR3.1, CĐR3.2, CĐR3.3.	
3	Điểm thi kết thúc học phần	1 điểm	50%	- Tự luận - 90 phút	CĐR 1.1, CĐR 1.2.	CĐR 2.1, CĐR 2.2, CĐR 2.3.	CĐR3.1, CĐR3.2, CĐR3.3.	

### 11.2. Cách tính điểm học phần:

Điểm học phần là trung bình cộng các điểm thành phần đã nhân trọng số. Tính theo thang điểm 10, làm tròn đến một chữ số thập phân. Sau đó chuyển thành thang điểm chữ và thang điểm điểm 4.

## 12. Yêu cầu học phần

Sinh viên thực hiện những yêu cầu sau:

- Tham gia tối thiểu 80% số tiết học trên lớp dưới sự hướng dẫn của giảng viên.
- Đọc và nghiên cứu tài liệu phục vụ học phần, hoàn thành các bài tập cá nhân và bài tập nhóm.
- Chủ động ôn tập theo đề cương ôn tập được giảng viên cung cấp.
- Tham gia kiểm tra giữa học phần, thi kết thúc học phần.
- Dụng cụ học tập: Từ điển, vở ghi, bút.

## 13. Tài liệu phục vụ học phần

**- Tài liệu bắt buộc:**

[1]. Virginia Evans, Jenny Dooley, Joshua Kem, 2012, *Career Paths Mechanical engineering*, Express publishing.

**- Tài liệu tham khảo:**

[2]. Jim D. Dearholt, *Career paths mechanics*, 2012, Express publishing.

**14. Nội dung chi tiết học phần và phương pháp dạy – học**

TT	Nội dung giảng dạy	Số tiết	Nhiệm vụ của sinh viên	CDR học phần
1	<p><b>Unit 1 +2. The mechanical engineer. Bearings</b></p> <p><b>Mục tiêu bài:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Liệt kê được các từ vựng giới thiệu về ngành cơ khí và các dụng cụ cơ khí cầm tay cơ bản.</li> <li>- Đọc và dịch được bài đọc, làm được bài tập đọc hiểu.</li> <li>- Nghe được hội thoại và điền từ vào chỗ trống.</li> <li>- Viết được phiếu phản hồi của khách hàng.</li> <li>- Thực hành hội thoại</li> </ul> <p><b>Nội dung cụ thể:</b></p> <p style="text-align: center;"><b>Unit 1</b></p> <p>1.1. Get ready 1.2. Reading 1.3. Vocabulary 1.4. Listening 1.5. Speaking 1.6. Writing</p> <p style="text-align: center;"><b>Unit 2</b></p> <p>2.1. Get ready 2.2. Reading 2.3. Vocabulary 2.4. Listening 2.5. Speaking 2.6. Writing</p>	3 (3 LT, 0 TH)	<p><b>Thuyết trình; giảng giải; phát vấn; dạy học dựa trên vấn đề; tổ chức học theo nhóm.</b></p> <p><b>Giảng viên:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thuyết trình, giảng giải các từ vựng về ngành cơ khí và về các dụng cụ cơ khí cầm tay cơ bản.</li> <li>- Giải thích nội dung bài đọc.</li> <li>- Giao nhiệm vụ sinh viên làm việc nhóm.</li> <li>- Lắng nghe sinh viên trình bày kết quả làm việc nhóm, chữa bài, nhận xét.</li> <li>- Giao bài tập về nhà.</li> </ul> <p><b>Sinh viên:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Lắng nghe giảng viên giảng giải bài.</li> <li>- Ghi chép bài đầy đủ.</li> <li>- Đọc bài đọc hiểu trang 4, làm bài tập dưới bài đọc trang 4-5 tài liệu [1].</li> <li>- Tra từ mới trang 4, 5 tài liệu [1], nối các từ mới với các định nghĩa phù hợp.</li> <li>- Thực hành nói phần Speaking trang 5 tài liệu [1].</li> <li>- Đọc bài đọc, tra từ mới và làm bài tập trang 4 - 5 tài liệu [2].</li> </ul>	CDR 1.1, CDR 1.3, CDR 2.1, CDR 3.1, CDR 3.2, CDR 3.3.
2	<p><b>Unit 3 +4. Couplings. Gears</b></p> <p><b>Mục tiêu bài:</b></p>	3 (3 LT,	<p><b>Thuyết trình; giảng giải; phát vấn; dạy học dựa trên vấn đề;</b></p>	CDR 1.1, CDR 1.3,

TT	Nội dung giảng dạy	Số tiết	Nhiệm vụ của sinh viên	CĐR học phần
	<p>- Trình bày được các từ vựng về một số thiết bị cơ khí.</p> <p>- Đọc và dịch được bài đọc, làm được bài tập đọc hiểu.</p> <p>- Nghe được hội thoại và điền từ vào chỗ trống.</p> <p>- Viết được hóa đơn và bản mô tả sản phẩm.</p> <p>- Thực hành hội thoại.</p> <p><b>Nội dung cụ thể:</b></p> <p style="text-align: center;"><b>Unit 3</b></p> <p>3.1. Get ready 3.2. Reading 3.3. Vocabulary 3.4. Listening 3.5. Speaking 3.6. Writing</p> <p style="text-align: center;"><b>Unit 4</b></p> <p>4.1. Get ready 4.2. Reading 4.3. Vocabulary 4.4. Listening 4.5. Speaking 4.6. Writing:</p>	0 TH)	<p><b>tổ chức học theo nhóm</b></p> <p><b>Giảng viên:</b></p> <p>- Thuyết trình, giảng giải các từ vựng về một số thiết bị cơ khí.</p> <p>- Giải thích nội dung bài đọc.</p> <p>- Giao nhiệm vụ sinh viên làm việc nhóm.</p> <p>- Lắng nghe sinh viên trình bày kết quả làm việc nhóm, chữa bài, nhận xét.</p> <p>- Giao bài tập về nhà.</p> <p><b>Sinh viên:</b></p> <p>- Lắng nghe giảng viên giảng.</p> <p>- Ghi chép bài đầy đủ.</p> <p>- Đọc bài đọc hiểu trang 8, làm bài tập trang 8-9 tài liệu [1].</p> <p>- Tra từ mới trang 8 - 9 tài liệu [1], nói các từ mới với các định nghĩa cho phù hợp.</p> <p>- Thực hành nói theo phần Speaking trang 9 tài liệu [1].</p> <p>- Đọc bài đọc, tra từ và làm các bài tập trang 6 - 7 tài liệu [2].</p>	CĐR 2.1, CĐR 3.1, CĐR 3.2, CĐR 3.3.
3	<p><b>Unit 5 + Unit 6. Drives. Hand tools</b></p> <p><b>Mục tiêu bài:</b></p> <p>- Trình bày được các từ vựng về một số máy cơ khí cơ bản và các hoạt động liên quan.</p> <p>- Đọc và dịch được bài đọc, làm được bài tập đọc hiểu.</p> <p>- Nghe được hội thoại và điền từ vào chỗ trống.</p> <p>- Viết được bản hướng dẫn sử dụng thiết bị.</p> <p>- Thực hành hội thoại.</p> <p><b>Nội dung cụ thể:</b></p>	3 (3 LT, 0 TH)	<p><b>Thuyết trình; giảng giải; phát vấn; dạy học dựa trên vấn đề; tổ chức học theo nhóm</b></p> <p><b>Giảng viên:</b></p> <p>- Thuyết trình, giảng giải các từ vựng về một số máy cơ khí cơ bản và các hoạt động liên quan.</p> <p>- Giải thích nội dung bài đọc.</p> <p>- Giao nhiệm vụ sinh viên làm việc nhóm.</p> <p>- Lắng nghe sinh viên trình bày kết quả làm việc nhóm, chữa bài, nhận xét, kết luận.</p> <p>- Giao bài tập về nhà.</p>	CĐR 1.1, CĐR 1.3, CĐR 2.1, CĐR 3.1, CĐR 3.2, CĐR 3.3.



TT	Nội dung giảng dạy	Số tiết	Nhiệm vụ của sinh viên	CDR học phần
	<p style="text-align: center;"><b>Unit 5.</b></p> <p>5.1. Get ready 5.2. Reading 5.3. Vocabulary 5.4. Listening 5.5. Speaking 5.6. Writing</p> <p style="text-align: center;"><b>Unit 6</b></p> <p>6.1. Get ready 6.2. Reading 6.3. Vocabulary 6.4. Listening 6.5. Speaking 6.6. Writing</p>		<p><b>Sinh viên:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Lắng nghe giảng viên giảng giải bài.</li> <li>- Ghi chép bài đầy đủ.</li> <li>- Đọc bài đọc hiểu trang 12, làm bài tập dưới bài đọc trang 12 tài liệu [1].</li> <li>- Tra từ mới trang 12 + 14 tài liệu [1], nối các từ mới với các định nghĩa phù hợp.</li> <li>- Thực hành nói theo phần Speaking trang 13 tài liệu [1].</li> <li>- Đọc bài đọc, tra từ và làm các bài tập trang 8 - 9 tài liệu [2].</li> </ul>	
4	<p><b>Unit 7 + 8. Machine tools.</b></p> <p style="text-align: center;"><b>Numbers and basic math</b></p> <p><b>Mục tiêu bài:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày được từ vựng về một số dụng cụ cơ khí cầm tay cơ bản.</li> <li>- Đọc và dịch được bài đọc, làm được bài tập đọc hiểu.</li> <li>- Nghe được hội thoại và điền từ vào chỗ trống.</li> </ul> <p><b>Nội dung cụ thể:</b></p> <p style="text-align: center;"><b>Unit 7</b></p> <p>7.1. Get ready 7.2. Reading 7.3. Vocabulary 7.4. Listening 7.5. Speaking 7.6. Writing</p> <p style="text-align: center;"><b>Unit 8</b></p> <p>8.1. Get ready 8.2. Reading 8.3. Vocabulary</p>	3 (3 LT, 0 TH)	<p><b>Thuyết trình; giảng giải; phát vấn; dạy học dựa trên vấn đề; tổ chức học theo nhóm</b></p> <p><b>Giảng viên:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thuyết trình, giảng giải các từ vựng về một số dụng cụ cơ khí cầm tay cơ bản cơ bản.</li> <li>- Giải thích nội dung bài đọc.</li> <li>- Giao nhiệm vụ sinh viên làm việc nhóm.</li> <li>- Lắng nghe sinh viên trình bày kết quả làm việc nhóm, chữa bài, nhận xét, kết luận.</li> <li>- Giao bài tập về nhà.</li> </ul> <p><b>Sinh viên:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Lắng nghe giảng viên giảng bài.</li> <li>- Ghi chép bài đầy đủ.</li> <li>- Đọc bài đọc hiểu trang 16, 18 và làm bài tập dưới bài đọc trang 16 - 18 tài liệu [1].</li> <li>- Tra từ mới trang 16 + 18 tài liệu [1], nối các từ mới với các</li> </ul>	CDR 1.1, CDR 1.3, CDR 2.1, CDR 3.1, CDR 3.2, CDR 3.3.

TT	Nội dung giảng dạy	Số tiết	Nhiệm vụ của sinh viên	CĐR học phần
	8.4. Listening 8.5. Speaking 8.6. Writing		định nghĩa. - Thực hành nói theo phần Speaking trang 17 tài liệu [1]. - Đọc bài đọc, tra từ và làm các bài tập trang 10 - 11 tài liệu [2].	
5	<b>Unit 9 + 10. Measurements</b> <b>1. Measurements 2</b> <b>Mục tiêu bài:</b> - Liệt kê được các từ vựng về một số phép đo lường. - Đọc và dịch được bài đọc, làm được bài tập đọc hiểu. - Nghe được hội thoại và điền từ vào chỗ trống. - Viết được bản ghi chú công việc trong ngành cơ khí. - Thực hành hội thoại. <b>Nội dung cụ thể:</b> <b>Unit 9</b> 9.1. Get ready 9.2. Reading 9.3. Vocabulary 9.4. Listening 9.5. Speaking 9.6. Writing <b>Unit 10</b> 10.1. Get ready 10.2. Reading: 10.3. Vocabulary 10.4. Listening 10.5. Speaking 10.6. Writing	3 (3 LT, 0 TH)	<b>Thuyết trình; giảng giải; phát vấn; dạy học dựa trên vấn đề; tổ chức học theo nhóm</b> <b>Giảng viên:</b> - Thuyết trình, giảng giải các từ vựng về một số phép đo lường. - Giải thích nội dung bài đọc. - Giao nhiệm vụ sinh viên làm việc nhóm. - Lắng nghe sinh viên trình bày kết quả làm việc nhóm, chữa bài, nhận xét. - Giao bài tập về nhà. <b>Sinh viên:</b> - Lắng nghe giảng viên giảng giải bài. - Ghi chép bài đầy đủ. - Đọc bài đọc hiểu trang 20, làm bài tập dưới bài đọc trang 20 tài liệu [1]. - Tra từ mới trang 20 - 21 tài liệu [1], nối các từ với các định nghĩa. - Thực hành nói theo phần Speaking trang 21 tài liệu [1]. - Đọc bài đọc, tra từ và làm các bài tập trang 12 -13 tài liệu [2].	CĐR 1.1, CĐR 1.3, CĐR 2.1, CĐR 3.1, CĐR 3.2, CĐR 3.3.
6	<b>Unit 11 + 12. SI Units. Large numbers</b> <b>Mục tiêu bài:</b> - Trình bày được các từ vựng về các đơn vị đo lường. - Đọc và dịch được bài đọc,	3 (3 LT, 0 TH)	<b>Thuyết trình; giảng giải; phát vấn; dạy học dựa trên vấn đề; tổ chức học theo nhóm</b> <b>Giảng viên:</b> - Thuyết trình, giảng giải các từ vựng về các đơn vị đo lường.	CĐR 1.1, CĐR 1.3, CĐR 2.1, CĐR 2.2, CĐR 3.1, CĐR 3.2,

TT	Nội dung giảng dạy	Số tiết	Nhiệm vụ của sinh viên	CDR học phần
	<p>làm được bài tập đọc hiểu.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghe được hội thoại và điền từ vào chỗ trống.</li> <li>- Viết được phiếu phản hồi của khách hàng.</li> <li>- Thực hành hội thoại.</li> </ul> <p><b>Nội dung cụ thể:</b></p> <p style="text-align: center;"><b>Unit 11</b></p> <p>11.1. Get ready 11.2. Reading 11.3. Vocabulary 11.4. Listening 11.5. Speaking 11.6. Writing</p> <p style="text-align: center;"><b>Unit 12</b></p> <p>12.1. Get ready 12.2. Reading 12.3. Vocabulary 12.4. Listening 12.5. Speaking 12.6. Writing</p>		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Giải thích nội dung bài đọc.</li> <li>- Giao nhiệm vụ sinh viên làm việc theo nhóm.</li> <li>- Lắng nghe sinh viên trình bày kết quả làm việc nhóm, chữa bài, nhận xét, kết luận.</li> <li>- Giao bài tập về nhà.</li> </ul> <p><b>Sinh viên:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Lắng nghe giảng viên giảng giải bài.</li> <li>- Ghi chép bài đầy đủ.</li> <li>- Đọc bài đọc hiểu trang 24, làm bài tập dưới bài đọc trang 24 tài liệu [1].</li> <li>- Tra từ mới trang 24 tài liệu [1], nối các từ mới với các định nghĩa phù hợp.</li> <li>- Thực hành nói theo phần Speaking trang 25 tài liệu [1].</li> <li>- Đọc bài đọc, tra từ và làm các bài tập trang 14 - 15 tài liệu [2].</li> </ul>	CDR 3.3.
7	<p style="text-align: center;"><b>Unit 13 + 14. Analyzing qualities. Tables and graphs</b></p> <p><b>Mục tiêu bài:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày được các từ vựng về các bảng biểu và biểu đồ</li> <li>- Đọc và dịch được bài đọc, làm được bài tập đọc hiểu.</li> <li>- Nghe được hội thoại và điền từ vào chỗ trống.</li> <li>- Thực hành hội thoại.</li> </ul> <p><b>Nội dung cụ thể:</b></p> <p style="text-align: center;"><b>Unit 13</b></p> <p>13.1. Get ready 13.2. Reading 13.3. Vocabulary</p>	3 (3 LT, 0 TH)	<p><b>Thuyết trình; giảng giải; phát vấn; dạy học dựa trên vấn đề; tổ chức học theo nhóm</b></p> <p><b>Giảng viên:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thuyết trình, giảng giải các từ vựng về các bảng biểu và biểu đồ.</li> <li>- Giải thích nội dung bài đọc.</li> <li>- Giao nhiệm vụ sinh viên làm việc theo nhóm.</li> <li>- Lắng nghe sinh viên trình bày kết quả làm việc nhóm, chữa bài, nhận xét, kết luận.</li> <li>- Giao bài tập về nhà.</li> </ul> <p><b>Sinh viên:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Lắng nghe giảng viên giảng</li> </ul>	CDR 1.1, CDR 1.3, CDR 2.1, CDR 2.2, CDR 3.1, CDR 3.2, CDR 3.3.

TT	Nội dung giảng dạy	Số tiết	Nhiệm vụ của sinh viên	CDR học phần
	13.4. Listening 13.5. Speaking 13.6. Writing <p style="text-align: center;"><b>Unit 14</b></p> 14.1. Get ready 14.2. Reading 14.3. Vocabulary 14.4. Listening 14.5. Speaking 14.6. Writing		giải bài. - Ghi chép bài đầy đủ. - Đọc bài đọc hiểu trang 26, làm bài tập dưới bài đọc trang 26 tài liệu [1]. - Tra từ mới trang 26 - 28 tài liệu [1], nối các từ mới với các định nghĩa. - Thực hành nói theo phần Speaking trang 5 tài liệu [1]. - Đọc bài đọc, tra từ và làm các bài tập trang 16 - 17 tài liệu [2].	
8	<p style="text-align: center;"><b>Unit 15. Simple machines</b></p> <p><b>Mục tiêu bài:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày được các từ vựng về cấu tạo và chức năng của các loại máy cơ khí cơ bản.</li> <li>- Đọc và dịch được bài đọc, làm được bài tập đọc hiểu.</li> <li>- Nghe được hội thoại và điền từ vào chỗ trống.</li> <li>- Viết được hướng dẫn sử dụng khi thay lốp xe ô tô.</li> <li>- Thực hành hội thoại.</li> </ul> <p><b>Nội dung cụ thể:</b></p> 15.1. Get ready 15.2. Reading: 15.3. Vocabulary 15.4. Listening 15.5. Speaking 15.6. Writing <b>KIỂM TRA GIỮA KỲ</b>	3 (3 LT, 0 TH)	<p><b>Thuyết trình; giảng giải; phát vấn; dạy học dựa trên vấn đề; tổ chức học theo nhóm</b></p> <p><b>Giảng viên:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thuyết trình, giảng giải các từ vựng về cấu tạo, chức năng của các loại máy cơ khí cơ bản.</li> <li>- Giải thích nội dung bài đọc.</li> <li>- Giao nhiệm vụ sinh viên làm việc theo nhóm.</li> <li>- Lắng nghe sinh viên trình bày kết quả làm việc nhóm, chữa bài, nhận xét, kết luận.</li> <li>- Giao bài tập về nhà.</li> </ul> <p><b>Sinh viên:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Lắng nghe giảng viên giảng giải bài.</li> <li>- Ghi chép bài đầy đủ.</li> <li>- Đọc bài đọc hiểu trang 32, làm bài tập dưới bài đọc trang 32 tài liệu [1].</li> <li>- Tra từ mới trang 32 - 33 tài liệu [1], nối các từ với các định nghĩa.</li> <li>- Thực hành nói theo phần Speaking trang 33 tài liệu [1].</li> <li>- Đọc bài đọc, tra từ và làm các</li> </ul>	CDR 1.1, CDR 1.3, CDR 2.1, CDR 2.2, CDR 3.1, CDR 3.2, CDR 3.3.

TT	Nội dung giảng dạy	Số tiết	Nhiệm vụ của sinh viên	CĐR học phần
			bài tập trang 18 - 19 tài liệu [2].	
9	<p><b>Book 2</b></p> <p><b>Unit 1. Energy</b></p> <p><b>Mục tiêu bài:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày được các từ vựng về các loại năng lượng</li> <li>- Hiểu được và trình bày được tác dụng của các loại năng lượng</li> <li>- Đọc và dịch được bài đọc, làm được bài tập đọc hiểu.</li> <li>- Nghe được hội thoại và điền từ vào chỗ trống.</li> <li>- Viết được phiếu điều tra.</li> <li>- Thực hành hội thoại.</li> </ul> <p><b>Nội dung cụ thể:</b></p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1.1. Get ready</li> <li>1.2. Reading</li> <li>1.3. Vocabulary</li> <li>1.4. Listening</li> <li>1.5. Speaking</li> <li>1.6. Writing</li> </ol>	3 (3 LT, 0 TH)	<p><b>Thuyết trình; giảng giải; phát vấn; dạy học dựa trên vấn đề; tổ chức học theo nhóm</b></p> <p><b>Giảng viên:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thuyết trình và giảng giải các từ vựng về các loại năng lượng.</li> <li>- Giải thích nội dung bài đọc.</li> <li>- Giao nhiệm vụ sinh viên làm việc theo nhóm.</li> <li>- Lắng nghe sinh viên trình bày kết quả làm việc nhóm, chữa bài, nhận xét, kết luận</li> <li>- Giao bài tập về nhà.</li> </ul> <p><b>Sinh viên:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Lắng nghe giảng viên giảng giải bài.</li> <li>- Ghi chép bài đầy đủ.</li> <li>- Đọc bài đọc hiểu trang 45, làm bài tập dưới bài đọc trang 45 tài liệu [1].</li> <li>- Tra từ mới trang 45 - 46 tài liệu [1], nối các từ mới với các định nghĩa.</li> <li>- Thực hành nói theo phần Speaking trang 46 tài liệu [1].</li> <li>- Đọc bài đọc, tra từ và làm các bài tập trang 20 - 21 tài liệu [2].</li> </ul>	CĐR 1.2, CĐR 1.3, CĐR 2.1, CĐR 2.2, CĐR 3.1, CĐR 3.2, CĐR 3.3.
10	<p><b>Unit 2. Heat and thermodynamics</b></p> <p><b>Mục tiêu bài:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Liệt kê được các từ vựng về cấu tạo của động cơ nhiệt</li> <li>- Hiểu và trình bày được nguyên lý hoạt động của động cơ nhiệt.</li> <li>- Đọc và dịch được bài đọc, làm được bài tập đọc hiểu.</li> </ul>	3 (3 LT, 0 TH)	<p><b>Thuyết trình; giảng giải; phát vấn; dạy học dựa trên vấn đề; tổ chức học theo nhóm</b></p> <p><b>Giảng viên:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thuyết trình, giảng giải các từ vựng về cấu tạo của động cơ nhiệt.</li> <li>- Giải thích nội dung bài đọc.</li> <li>- Giao nhiệm vụ sinh viên làm việc theo nhóm.</li> </ul>	CĐR 1.2, CĐR 1.3, CĐR 2.1, CĐR 2.2, CĐR 3.1, CĐR 3.2, CĐR 3.3.

TT	Nội dung giảng dạy	Số tiết	Nhiệm vụ của sinh viên	CDR học phần
	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghe được hội thoại và điền từ vào chỗ trống.</li> <li>- Viết được bản chú ý khi sử dụng động cơ diesel và xăng.</li> <li>- Thực hành hội thoại.</li> </ul> <p><b>Nội dung cụ thể:</b></p> <p>2.1. Get ready</p> <p>2.2. Reading:</p> <p>2.3. Vocabulary</p> <p>2.4. Listening</p> <p>2.5. Speaking</p> <p>2.6. Writing</p>		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Lắng nghe sinh viên trình bày kết quả làm việc nhóm, chữa bài, nhận xét, kết luận</li> <li>- Giao bài tập về nhà.</li> </ul> <p><b>Sinh viên:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Lắng nghe giảng viên giảng giải bài.</li> <li>- Ghi chép bài đầy đủ.</li> <li>- Đọc bài đọc hiểu trang 47, làm bài tập dưới bài đọc trang 47 tài liệu [1].</li> <li>- Tra từ mới trang 47 - 48 tài liệu [1], nối các từ với các định nghĩa.</li> <li>- Thực hành nói theo phần Speaking trang 48 tài liệu [1].</li> <li>- Đọc bài đọc, tra từ và làm các bài tập trang 22 - 23 tài liệu [2].</li> </ul>	
11	<p><b>Unit 3. The combustion engines</b></p> <p><b>Mục tiêu bài:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Liệt kê được các từ vựng về cấu tạo của động cơ đốt trong</li> <li>- Hiểu và trình bày được nguyên lý hoạt động của động cơ hai thì.</li> <li>- Đọc và dịch được bài đọc, làm được bài tập đọc hiểu.</li> <li>- Nghe được hội thoại và điền từ vào chỗ trống.</li> <li>- Viết được phiếu đề nghị sửa chữa động cơ.</li> <li>- Thực hành hội thoại.</li> </ul> <p><b>Nội dung cụ thể:</b></p> <p>3.1. Get ready</p> <p>3.2. Reading</p> <p>3.3. Vocabulary</p> <p>3.4. Listening</p>	3 (3 LT, 0 TH)	<p><b>Thuyết trình; giảng giải; phát vấn; dạy học dựa trên vấn đề; tổ chức học theo nhóm</b></p> <p><b>Giảng viên:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thuyết trình, giảng giải từ vựng về cấu tạo của động cơ đốt trong và hoạt động của động cơ này.</li> <li>- Giải thích nội dung bài đọc.</li> <li>- Giao nhiệm vụ sinh viên làm việc theo nhóm.</li> <li>- Lắng nghe sinh viên trình bày kết quả làm việc nhóm, chữa bài, nhận xét, kết luận.</li> <li>- Giao bài tập về nhà.</li> </ul> <p><b>Sinh viên:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Lắng nghe giảng viên giảng giải bài.</li> <li>- Ghi chép bài đầy đủ.</li> <li>- Đọc bài đọc hiểu trang 49, làm bài tập dưới bài đọc trang 49 tài liệu [1].</li> </ul>	CDR 1.2, CDR 1.3, CDR 2.1, CDR 2.2, CDR 3.1, CDR 3.2, CDR 3.3.

TT	Nội dung giảng dạy	Số tiết	Nhiệm vụ của sinh viên	CDR học phần
	3.5. Speaking 3.6. Writing		- Tra từ mới trang 49 - 50 tài liệu [1], nối các từ với các định nghĩa. - Thực hành nói theo phần Speaking trang 50 tài liệu [1]. - Đọc bài đọc, tra từ và làm các bài tập trang 24 - 25 tài liệu [2].	
12	<p><b>Unit 4. Two - stroke engines</b></p> <p><b>Mục tiêu bài:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Liệt kê được các từ vựng về cấu tạo của động cơ hai thì.</li> <li>- Hiểu và trình bày được nguyên lý hoạt động của động cơ hai thì.</li> <li>- Đọc và dịch được bài đọc, làm được bài tập đọc hiểu.</li> <li>- Nghe được hội thoại và điền từ vào chỗ trống.</li> <li>- Viết được phiếu đề nghị sửa chữa động cơ.</li> <li>- Thực hành hội thoại.</li> </ul> <p><b>Nội dung cụ thể:</b></p> <p>4.1. Get ready</p> <p>4.2. Reading</p> <p>4.3. Vocabulary</p> <p>4.4. Listening</p> <p>4.5. Speaking</p> <p>4.6. Writing</p>		<p><b>Thuyết trình; giảng giải; phát vấn; dạy học dựa trên vấn đề; tổ chức học theo nhóm</b></p> <p><b>Giảng viên:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thuyết trình, giảng giải từ vựng về cấu tạo của động cơ hai kỳ và hoạt động của động cơ này.</li> <li>- Giải thích nội dung bài đọc.</li> <li>- Giao nhiệm vụ sinh viên làm việc theo nhóm.</li> <li>- Lắng nghe sinh viên trình bày kết quả làm việc nhóm, chữa bài, nhận xét, kết luận.</li> <li>- Giao bài tập về nhà.</li> </ul> <p><b>Sinh viên:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Lắng nghe giảng viên giảng giải bài.</li> <li>- Ghi chép bài đầy đủ.</li> <li>- Đọc bài đọc hiểu trang 49, làm bài tập dưới bài đọc trang 49 tài liệu [1].</li> <li>- Tra từ mới trang 49 - 50 tài liệu [1], nối các từ với các định nghĩa.</li> <li>- Thực hành nói theo phần Speaking trang 50 tài liệu [1].</li> <li>- Đọc bài đọc, tra từ và làm các bài tập trang 26 - 27 tài liệu [2].</li> </ul>	
13	<p><b>Unit 5. Four – stroke engine</b></p> <p><b>Mục tiêu bài:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày được các từ vựng về cấu tạo của động cơ bốn thì.</li> </ul>	3 (3 LT, 0 TH)	<p><b>Thuyết trình; giảng giải; phát vấn; dạy học dựa trên vấn đề; tổ chức học theo nhóm</b></p> <p><b>Giảng viên:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thuyết trình, giảng giải các từ</li> </ul>	CDR 1.2, CDR 1.3, CDR 2.1, CDR 2.2, CDR 3.1,

TT	Nội dung giảng dạy	Số tiết	Nhiệm vụ của sinh viên	CDR học phần
	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hiểu và trình bày được nguyên lý hoạt động của động cơ 4 thì.</li> <li>- Đọc và dịch được bài đọc, làm được bài tập đọc hiểu.</li> <li>- Nghe được hội thoại và điền từ vào chỗ trống.</li> </ul> <p><b>Nội dung cụ thể:</b></p> <p>5.1. Get ready</p> <p>5.2. Reading:</p> <p>5.3. Vocabulary</p> <p>5.4. Listening</p> <p>5.5. Speaking</p> <p>5.6. Writing</p>		<ul style="list-style-type: none"> <li>vựng về cấu tạo của động cơ bốn kỳ và hoạt động của động cơ.</li> <li>- Giải thích nội dung bài đọc.</li> <li>- Giao nhiệm vụ sinh viên làm việc theo nhóm.</li> <li>- Lắng nghe sinh viên trình bày kết quả làm việc nhóm, chữa bài, nhận xét, kết luận.</li> <li>- Giao bài tập về nhà.</li> </ul> <p><b>Sinh viên:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Lắng nghe giảng viên giảng giải bài.</li> <li>- Ghi chép bài đầy đủ.</li> <li>- Đọc bài đọc hiểu trang 51, làm bài tập dưới bài đọc trang 51 tài liệu [1].</li> <li>- Tra từ mới trang 50 - 51 tài liệu [1], nối các từ với các định nghĩa.</li> <li>- Thực hành nói theo phần Speaking trang 51 tài liệu [1].</li> <li>- Đọc bài đọc, tra từ và làm các bài tập trang 28 - 29 tài liệu [2].</li> </ul>	CDR 3.2, CDR 3.3.
14	<p><b>Unit 6. Rotational motion</b></p> <p><b>Mục tiêu bài:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày được các từ vựng về cấu tạo của động cơ điện.</li> <li>- Hiểu và trình bày được nguyên lý hoạt động của động cơ điện.</li> <li>- Đọc và dịch được bài đọc, làm được bài tập đọc hiểu.</li> <li>- Nghe được hội thoại và điền từ vào chỗ trống.</li> <li>- Thực hành hội thoại.</li> </ul> <p><b>Nội dung cụ thể:</b></p> <p>6.1. Get ready</p> <p>6.2. Reading</p> <p>6.3. Vocabulary</p>	3 (3 LT, 0 TH)	<p><b>Thuyết trình; giảng giải; phát vấn; dạy học dựa trên vấn đề; tổ chức học theo nhóm</b></p> <p><b>Giảng viên:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thuyết trình, giảng giải các từ vựng về cấu tạo và hoạt động của động cơ điện.</li> <li>- Giải thích nội dung bài đọc.</li> <li>- Giao nhiệm vụ sinh viên làm việc theo nhóm.</li> <li>- Lắng nghe sinh viên trình bày kết quả làm việc nhóm, chữa bài, nhận xét, kết luận</li> <li>- Giao bài tập về nhà.</li> </ul> <p><b>Sinh viên:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Lắng nghe giảng viên giảng</li> </ul>	CDR 1.2, CDR 1.3, CDR 2.1, CDR 2.2, CDR 3.1, CDR 3.2, CDR 3.3.



TT	Nội dung giảng dạy	Số tiết	Nhiệm vụ của sinh viên	CDR học phần
	6.4. Listening 6.5. Speaking 6.6. Writing		giải bài. - Ghi chép bài đầy đủ. - Đọc bài đọc hiểu trang 52, làm bài tập dưới bài đọc trang 52 tài liệu [1]. - Tra từ mới trang 52 - 53 tài liệu [1], nối các từ với các định nghĩa. - Thực hành nói theo phần Speaking trang 53 tài liệu [1]. - Đọc bài đọc, tra từ mới và làm các bài tập trang 30 - 31 trong tài liệu [2].	
15	<b>Unit 7. Speed and torque</b> <b>Mục tiêu bài:</b> - Trình bày được các từ vựng về tốc độ và mô men xoắn. - Hiểu và trình bày được nguyên lý hoạt động của mô men xoắn. - Đọc và dịch được bài đọc, làm được bài tập đọc hiểu. - Nghe được hội thoại và điền từ vào chỗ trống. - Thực hành hội thoại. <b>Nội dung cụ thể:</b> 6.1. Get ready 6.2. Reading 6.3. Vocabulary 6.4. Listening 6.5. Speaking 6.6. Writing	3 (3 LT, 0 TH)	<b>Thuyết trình; giảng giải; phát vấn; dạy học dựa trên vấn đề; tổ chức học theo nhóm</b> <b>Giảng viên:</b> - Thuyết trình, giảng giải các từ vựng về cấu tạo và hoạt động của mô men xoắn. - Giải thích nội dung bài đọc. - Giao nhiệm vụ sinh viên làm việc theo nhóm. - Lắng nghe sinh viên trình bày kết quả làm việc nhóm, chữa bài, nhận xét, kết luận - Giao bài tập về nhà. <b>Sinh viên:</b> - Lắng nghe giảng viên giảng giải bài. - Ghi chép bài đầy đủ. - Đọc bài đọc hiểu trang 52, làm bài tập dưới bài đọc trang 52 tài liệu [1]. - Tra từ mới trang 52 - 53 tài liệu [1], nối các từ với các định nghĩa. - Thực hành nói theo phần Speaking trang 53 tài liệu [1]. - Đọc bài đọc, tra từ mới và làm	

TT	Nội dung giảng dạy	Số tiết	Nhiệm vụ của sinh viên	CDR học phần
			các bài tập trang 32 - 33 trong tài liệu [2].	

Hải Dương, ngày 09 tháng 8 năm 2022

KT. HIỆU TRƯỞNG  
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG KHOA

TRƯỞNG BỘ MÔN



TS. Nguyễn Thị Kim Nguyên

Nguyễn Đăng Tiến

Trịnh Thị Chuyên